

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 133/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Hoàng M**, sinh năm 2003

Địa chỉ: Số 207/15 đường H, khóm 4, phường Long C, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Anh **Trần Đức Q**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số 18C, khóm T, phường Tân Ng, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoàng M và anh Trần Đức Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Nguyễn Như N, sinh ngày 20/01/2024.

Anh Trần Đức Q đồng ý giao con chung là cháu Trần Nguyễn Như N cho chị Nguyễn Thị Hoàng M chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Hoàng M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Nguyễn Như N.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đức Q thực hiện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung là cháu Trần Nguyễn Như N đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đức Q có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở anh Trần Đức Q thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh Trần Đức Q lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị Hoàng M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Trần Đức Q.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hoàng M và anh Trần Đức Q không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoàng M tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002320 ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, chị Nguyễn Thị Hoàng M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 1, tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 1-Vĩnh Long;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Diệp